TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 26 – 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Ngọc.
- Ông Nguyễn Tất Quang.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên, Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024,

Đối với các bị cáo:

1. Trần Minh T, sinh ngày 12/5/197x tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: Xóm LT, xã LS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T1 và bà Phạm Thị Q; có vợ là Võ Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2024 đến ngày 22/3/2024; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. Phạm Võ D, sinh ngày 07/6/198x tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú xóm A, xã CV, huyện TC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy Tr và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Ng và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Ngày 26/11/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng; đã được xóa án tích.

+ Ngày 28/8/2020 bị Công an phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt vi hạm hành chính về hành vi "Đánh bạc", phạt tiền 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng – đã chấp hành xong ngày 28/8/2020.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2024 đến ngày 22/3/2024; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đình T; sinh ngày 01/6/197x tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú xóm B, xã NS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H và bà Hoàng Thị Ngh; có vợ là Nguyễn Thị Kh và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Ngày 17/5/2017 bị Công an huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng; đã chấp hành xong ngày 16/10/2017.

+ Ngày 13/01/2022 bị Công an phường Trường Thi, thành phố Vinh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng; chấp hành xong ngày 24/01/2022.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2024 đến ngày 22/3/2024; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Mai Quốc T; sinh ngày 30/01/197x tại huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú xóm C, xã LS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn K và bà Phạm Thị L; có vợ là Hà Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 17/5/2017 bị Công an huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng, chấp hành xong ngày 16/10/2017.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2024 đến ngày 22/3/2024; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Mai Văn Đ. sinh ngày 02/02/198x tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú xóm D, xã LS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn L và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lê Thị Tr và có 04 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2024 đến ngày 22/3/2024; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Quốc D, sinh ngày 18/7/198x tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú xóm Đ, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc Quang và bà Nguyễn Thị Hồng; có vợ là Nguyễn Thị Minh Hiền và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2024 đến ngày 22/3/2024; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 17/3/2024 tại nhà ở của Trần Minh T (Sinh năm 197x. Địa chỉ xóm LT, xã LS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) có Mai Văn Đ, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Đình T, Mai Quốc T, Trần Minh T, Phạm Võ D sau khi ăn liên hoan tại nhà Trần Minh T thì cả 06 (Sáu) người cùng rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh "Ba cây" thì Mai Văn Đ, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Đình T, Mai Quốc T, Trần Minh T, Phạm Võ D thống nhất đánh bài "Ba cây", đặt cược mỗi ván 50.000 đồng, người nào điểm cao nhất thì thắng. Trần Minh T đi vào phòng ngủ lấy ra 01 (Một) bộ bài Tu lơ khơ 52 quân bài đưa cho 05 (Năm) người ngồi trong phòng lồi nhà Trần Minh T để đánh bạc, còn T đi ra ngoài dọn dẹp, khoảng 15 phút sau T đi vào tham gia đánh bạc cùng Mai Văn

Đ, Nguyễn Quốc D, Nguyễn Đình T, Mai Quốc T, Phạm Võ D. Các đối tượng sử dụng 36 quân bài từ A đến 9 của bộ bài Tu lơ khơ để đánh bạc với nhau. Mỗi người chơi được chia 03 quân bài rồi tính điểm thắng thua với nhau. Quy ước và thống nhất mỗi ván bài sẽ có một người cầm chương phát bài. Bắt đầu mỗi ván, mỗi người bỏ ra giữa chiếu 50.000 đồng, mỗi người chơi sẽ được người cầm chương chia cho 03 quân bài rồi tiến hành tính điểm so sánh bài; người nào cao điểm nhất thì người đó sẽ thắng số tiền của những người còn lại, nếu số điểm bằng nhau thì xét theo chất rô, cơ, chuồn, bích. Nếu bài của người nào cộng 03 quân bài được 10 điểm thì sẽ được cầm chương phát bài ván sau. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (Một) bộ bài tu lơ khơ có 36 quân bài; thu tại chiếu bạc số tiền 3.600.000 (Ba triệu, sáu trăm nghìn) đồng; thu tại vị trí ngồi của Mai Văn Đ số tiền 1.350.000 (Một triệu, ba trăm, năm mươi nghìn) đồng, thu giữ tại Nguyễn Quốc D số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng, thu giữ tại Mai Quốc T số tiền 3.950.000 (Ba triệu, chín trăm, năm mươi nghìn) đồng, thu giữ tại Trần Minh T số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng, thu giữ tại Phạm Võ D số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc và tại các đối tượng đánh bạc là 6.600.000 (Sáu triệu, sáu trăm nghìn) đồng.

Quá trình điều tra chứng minh được số tiền mà các đối tượng mang theo dùng để đánh bạc thắng, thu như sau: Trần Minh T sử dụng số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ của Trần Minh T số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng (Tú đánh không thắng, không thua). Mai Quốc T sử dụng số tiền 2.300.000 (Hai triệu, ba trăm nghìn) đồng, khi bị bắt thu giữ của Mai Quốc T số tiền 3.950.000 (Ba triệu, chín trăm, năm mươi nghìn) đồng (Tiệp đánh thắng số tiền 1.650.000 đồng). Nguyễn Đình T sử dụng số tiền 1.200.000 (Một triệu, hai trăm nghìn) đồng để đánh bạc, khi bị bắt Nguyễn Đình T đã thua hết số tiền 1.200.000 (Một triệu, hai trăm nghìn) đồng. Mai Văn Đ sử dụng số tiền 1.200.000 (Một triệu, hai trăm nghìn) đồng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ tại Mai Văn Đ số tiền 1.350.000 (Một triệu, ba trăm, năm mươi nghìn) đồng (Đức đang thắng số tiền 150.000 đồng). Nguyễn Quốc D sử dụng số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ tại Nguyễn Quốc D số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng (Dũng đánh thua số tiền 100.000 đồng). Phạm Võ D sử dụng số tiền 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ của Phạm Võ D số tiền 100.000 đồng (Phạm Võ D đang đánh thua số tiền 800.000 đồng).

Với nội dung trên, Cáo trạng số 49/CT-VKS-ĐL ngày 30/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Trần Minh T, Phạm Võ D, Mai Quốc T, Mai Văn Đ, Nguyễn Đình T, Nguyễn Quốc D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định giữ nguyên Cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Trần Minh T, Nguyễn Đình T, Mai Quốc T, Mai Văn Đ, Nguyễn Quốc D mỗi bị cáo từ 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng đến 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Võ D mức án từ 06 (Sáu) tháng tù đến 08 (Tám) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng đến 16 (Mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo; xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 17/3/2024 tại nhà Trần Minh T ở xóm LT, xã LS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, công an huyện Đô Lương đã bắt quả tang Trần Minh T, Phạm Võ D, Nguyễn Đình T, Mai Quốc T, Mai Văn Đ, Nguyễn Quốc D đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây, tổng số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 6.600.000 (Sáu triệu, sáu trăm nghìn) đồng. Do đó các bị cáo Trần Minh T, Phạm Võ D, Nguyễn Đình T, Mai Quốc T, Mai Văn Đ, Nguyễn Quốc D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (riêng bị cáo Phạm Võ D không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) – đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Võ D được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Xét vai trò, tính chất của hành vi phạm tội, hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng nói chung và gây mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An nói riêng. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

- Đối với vai trò và hình phạt chính: Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công nhiệm vụ, không có sự bàn bạc. Xét thấy bị cáo Phạm Võ D có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nhưng xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ rằng, số tiền dùng đánh bạc không lớn nên thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ nghiêm.

Đối với các bị cáo Trần Minh T, Nguyễn Đình T, Mai Quốc T, Mai Văn Đ, Nguyễn Quốc D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền các bị cáo dùng đánh bạc không lớn nên áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

- Đối với hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Võ D không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Phạm Võ D.

Đối với các bị cáo Trần Minh T, Nguyễn Đình T, Mai Quốc T, Mai Văn Đ, Nguyễn Quốc D đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số tiền 6.600.000 (Sáu triệu, sáu trăm nghìn) đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định pháp luật.

Đối với 36 quân bài tu lơ khơ thu giữ trong quá trình bắt quả tang không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Mai Quốc T 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Mai Văn Đ 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng về tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Võ D 08 (Tám) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Võ D cho Ủy ban nhân dân xã CV, huyện TC, tỉnh Nghệ An quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Võ D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Phạm Võ D.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.600.000 (Sáu triệu, sáu trăm nghìn) đồng theo Biên bản giao nhận tài sản số 03/2024/BBBG-KBĐG ngày 23/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Kho bạc nhà nước Đô Lương.

- Tịch thu tiêu hủy: 36 (Ba mươi sáu) quân bài màu xanh trắng. Đặc điểm, tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Minh T, Phạm Võ D, Nguyễn Đình T, Mai Quốc T, Mai Văn Đ, Nguyễn Quốc D – mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Hà